



Số: 861-3

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2022

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

1. Khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG  
 2. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG  
 3. Địa chỉ : Khu phố Trung Lương, phường 10, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang  
 4. Tên mẫu : Không khí  
 5. Số lượng mẫu : 03 mẫu, mẫu được lấy và bảo quản đúng quy định  
 6. Ngày lấy mẫu : 13/6/2022 Ngày thử nghiệm: 14/6/2022  
 7. Điều kiện lúc lấy mẫu : Trời nắng, gió nhẹ, công ty hoạt động bình thường.  
 8. Vị trí lấy mẫu :

STT	Kí hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu
1	KK1	Khu vực in
2	KK2	Khu vực thành phẩm
3	KK3	Khu vực xử lý nước thải

### 9. Kết quả thử nghiệm:

STT	Thông số	Đơn vị	Kết quả			QCVN	Phương pháp thử nghiệm
			KK1	KK2	KK3		
1	Bụi <sub>(t)</sub>	mg/m <sup>3</sup>	0,624	0,831	0,240	6 <sub>(2)</sub>	TCVN 5067: 1995
2	NO <sub>2(t)</sub>	mg/m <sup>3</sup>	0,298	0,266	0,129	10 <sub>(1)</sub>	TCVN 6137: 2009
3	SO <sub>2</sub>	mg/m <sup>3</sup>	0,611	0,490	0,215	10 <sub>(1)</sub>	TCVN 5971: 1995
4	CO	mg/m <sup>3</sup>	12,2	8,13	5,78	40 <sub>(1)</sub>	HD-PP.CO.KK
5	Toluen	mg/m <sup>3</sup>	2,9	-	-	300 <sub>(1)</sub>	NIOSH 1501
6	Benzen	mg/m <sup>3</sup>	0,11	-	-	15 <sub>(1)</sub>	NIOSH 1501
7	Nhiệt độ	°C	31,5	32,2	31,2	≤34 <sub>(3)</sub>	TCVN 5508: 2009
8	Độ ẩm	%	62,3	61,7	73,5	≤80 <sub>(3)</sub>	
9	Tốc độ gió	m/s	0,88	0,92	0,76	0,2-1,5 <sub>(3)</sub>	
10	Tiếng ồn	dBA	81	76	61	≤85 <sub>(4)</sub>	TCVN 7878-2-2010

**Ghi chú** : (1) QCVN 03: 2019/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia- giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc.

(2) QCVN 02: 2019/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi- giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép bụi tại nơi làm việc

(3) QCVN 26: 2016/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu- giá trị cho phép về vi khí hậu nơi làm việc.

(4) QCVN 24: 2016/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn- mức cho phép tiếp xúc tiếng ồn tại nơi làm. việc.

### Phòng quan trắc & phân tích Môi trường

  
 CN. Trần Thanh Hiền



*Chai Văn Đồng*

- Kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Thông tin mẫu và khách hàng ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Mẫu được lưu tại PTN 07 ngày kể từ ngày trả kết quả. Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích.
- (\*) Các chỉ tiêu được công nhận theo ISO 17025:2017.
- (a) Chỉ tiêu được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ (nếu có)
- (b) Chỉ tiêu không được công nhận bởi Vimcerta (nếu có)
- Không được trích sao kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý của Phân Viện Khoa Học An Toàn Vệ Sinh Lao Động và Bảo Vệ Môi Trường Miền Nam